

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

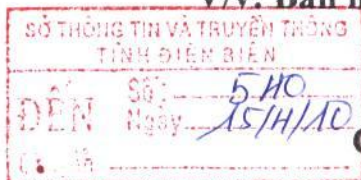
Số: 397/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 4 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin
trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên**



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, tại Tờ trình số 27/TTr-STTTT ngày 20/01/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 28/8/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, các cơ quan báo chí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- **UB** UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đinh Tiến Dũng



QUY CHẾ

**Phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí
thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND

Ngày 14 tháng 4 năm 2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí của các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cơ quan hành chính) và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cung cấp thông tin: Là việc các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Đăng, phát thông tin: Là việc cơ quan báo chí đưa các ý kiến của tổ chức, cá nhân thông qua tác phẩm báo chí lên các loại hình báo chí như báo viết, báo nói, báo hình, báo điện tử nhằm mục đích phổ biến, tuyên truyền.

3. Xử lý thông tin: Là việc các tổ chức, cá nhân trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản nhằm bày tỏ quan điểm, thái độ, ý kiến đối với nội dung thông tin liên quan được báo chí đăng, phát.

Điều 3: Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính Nhà nước (sau đây gọi là người phát ngôn) là người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước hoặc là người được người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Họ tên, chức vụ người phát ngôn của cơ quan hành chính Nhà nước phải được công bố bằng văn bản gửi cho các cơ quan báo chí và cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí (Sở Thông tin và Truyền thông).

2. Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn hoặc phối hợp cùng người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

3. Người được người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- a) Là cán bộ, công chức đang công tác tại cơ quan hành chính Nhà nước;
- b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực và khách quan;
- c) Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính Nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí;
- d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Các cá nhân của cơ quan hành chính Nhà nước không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh cơ quan hành chính Nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật, không trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí. *(Được phép cung cấp thông tin cho báo chí với tư cách cá nhân và chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp theo quy định).*

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ.

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh uỷ quyền là người phát ngôn của UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, bằng hình thức sau:

- a. Đăng tải kịp thời, chính xác trên trang thông tin điện tử tỉnh Điện Biên.
- b. Mỗi tháng 1 lần cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí trên trang thông tin điện tử hoặc thông tin qua giao ban báo chí hàng tháng.
- c. Ít nhất 6 tháng 1 lần tổ chức họp báo.

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh có thể uỷ quyền cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Trang thông tin điện tử của UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương.

2. Người phát ngôn của các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức cung cấp thông

tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý thông qua các hình thức sau:

a. Đăng tải thông tin trên trang tin điện tử của Sở, Ban, ngành, địa phương; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định hiện hành.

b. Khi thấy cần thiết, cơ quan hành chính Nhà nước tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản; có thể tổ chức họp báo hoặc đăng ký cung cấp thông tin thông qua giao ban báo chí định kỳ hàng tháng. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc tổ chức họp báo và cung cấp thông tin trong giao ban báo chí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường.

Người phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình nhằm định hướng và cảnh báo kịp thời trong xã hội; về quan điểm và cách xử lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan hành chính Nhà nước có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay ý kiến ban đầu của cơ quan hành chính Nhà nước thì người phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là hai (02) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý Nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được nêu trên báo chí.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý và yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn

1. Người phát ngôn được nhân danh, đại diện cơ quan hành chính Nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Chỉ những thông tin do người phát ngôn cung cấp mới được coi là thông tin chính thống của cơ quan hành chính Nhà nước.

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn, tên cơ quan hành chính Nhà nước của người phát ngôn.

2. Người phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ

chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Người phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a. Những vấn đề thuộc bí mật Nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn.

b. Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính Nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

c. Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

4. Người phát ngôn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Trong trường hợp người phát ngôn không phải là người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước thì còn phải chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước về tính chính xác, tính trung thực của nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

CHƯƠNG III

ĐĂNG PHÁT VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN

Điều 7. Đăng, phát thông tin.

Cơ quan báo chí có quyền đăng, phát các thông tin và phải chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đã đăng, phát theo quy định của Luật Báo chí và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Việc đăng, phát thông tin phải có nội dung phù hợp với định hướng thông tin; phù hợp với tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ và không vi phạm Điều 10 của Luật Báo chí.

Người đứng đầu cơ quan báo chí (Tổng Biên tập, Giám đốc) chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan chủ quản và trước cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí những nội dung thông tin đăng, phát trên báo được phân công phụ trách.

Các cơ quan báo chí hoạt động đúng Luật Báo chí thì không ai được ngăn cản việc đăng, phát thông tin trên báo chí.

Điều 8. Xử lý thông tin.

1. Trả lời thông tin trên báo chí:

Khi nhận được thông tin do báo chí đăng, phát hoặc khi có công văn chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về các vấn đề được báo chí đăng, phát chậm nhất

trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày báo chí đăng phát thì người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, địa phương phải khẩn trương tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ sự việc và trả lời bằng văn bản về kết quả, biện pháp giải quyết cho các cơ quan báo chí đã đưa tin, báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin Truyền thông.

2. Tiếp thu thông tin của báo chí:

a. Trong trường hợp báo chí thông tin đúng thì tổ chức, cá nhân được báo chí phản ánh phải tiếp thu nội dung thông tin, có biện pháp sửa chữa, khắc phục các vi phạm theo quy định hiện hành. Người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, địa phương được báo chí phản ánh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp thu, sửa chữa các vi phạm được báo chí phản ánh.

b. Khi tiếp nhận thông tin do báo chí đăng, phát, các Sở, Ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân có quyền không đồng tình với nội dung thông tin báo chí đã đăng phát và phải trao đổi bằng văn bản với cơ quan báo chí, cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí. Văn bản trao đổi của các Sở, Ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân phải được cơ quan báo chí đăng phát theo quy định tại Điều 2 Chương II, Nghị định 51/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí.

c. Trường hợp không nhất trí với văn bản trao đổi của tổ chức, cá nhân thì cơ quan báo chí có quyền thông tin tiếp để làm rõ quan điểm của mình. Sau 3 lần đăng, phát ý kiến trao đổi của tổ chức, cá nhân với cơ quan báo chí mà chưa đạt được kết quả cuối cùng, Sở Thông tin và Truyền thông có quyền yêu cầu ngừng đăng, phát các thông tin. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại đến cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí đã đăng phát thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông hoặc khởi kiện tại Toà án theo quy định của pháp luật.

3. Cải chính trên báo chí:

Trong trường hợp báo chí thông tin sai sự thật, thông tin gây hiểu lầm làm tổn hại đến uy tín, danh dự, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và xã hội thì cơ quan báo chí phải thực hiện việc cải chính theo **Quy chế cải chính trên báo chí** (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ- BVHTT ngày 07/02/2007 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa Thông tin, nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) và tùy theo mức độ sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Thẩm quyền kiểm tra, xử lý thông tin trên báo chí.

a. Văn phòng UBND tỉnh có nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND tỉnh:

Đôn đốc các ngành, các địa phương thực hiện việc cung cấp thông tin, tiếp thu thông tin và kiểm tra, xử lý thông tin báo chí đăng, phát.

b. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, xử lý việc cung cấp thông tin của các Sở, Ban, ngành, địa phương; đăng, phát thông tin của các cơ quan báo chí; xử lý thông tin do báo chí đăng, phát của các Sở, Ban, ngành, địa phương, bao gồm: Đánh giá tình hình cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin; 6 tháng và hàng năm, tổng hợp kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp để nâng cao hiệu quả cung cấp, đăng phát, tiếp thu và xử lý thông tin theo quy định của Luật Báo chí.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan báo chí.

1. Cơ quan báo chí có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên, địa chỉ người phát ngôn.

2. Cơ quan báo chí sau khi đã đăng phát thông tin có trách nhiệm chính trong việc theo dõi các Sở, Ban, ngành, địa phương tiếp thu thông tin theo quy định của Luật Báo chí, các văn bản pháp luật liên quan và quy chế này.

3. Cơ quan báo chí có trách nhiệm đăng, phát ý kiến trao đổi của các tổ chức cá nhân, trừ trường hợp ý kiến đó vi phạm pháp luật, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan báo chí, tác giả. Trường hợp không đăng, phát thì trong thời hạn chậm nhất 30 ngày cơ quan báo chí có trách nhiệm trả lời cho tổ chức, cá nhân (tác giả) bằng văn bản hoặc đăng, phát trên báo chí bằng hình thức hộp thư, tin nhắn. Nội dung văn bản thông báo nêu rõ lý do cho Sở, Ban, ngành, địa phương và cá nhân liên quan biết đồng thời phải gửi báo cáo bằng văn bản tới Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Các cơ quan báo chí không được chạy theo xu thế thương mại hóa trong hoạt động báo chí; cấm lợi dụng báo chí để làm công cụ phát ngôn sai sự thật; việc thông tin - quảng cáo phải thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật.

5. Thông báo bằng văn bản cho Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí của các Sở, Ban, ngành, địa phương, đồng thời đề xuất các kiến nghị đảm bảo việc xử lý thông tin trên báo chí có hiệu quả.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của các Sở, Ban, ngành, địa phương trong việc tiếp thu, xử lý thông tin trên báo chí.

1. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí phản ánh và thực hiện việc trả lời theo Điều 8, Điều 9 của Quy chế này.

2. Trường hợp không đồng ý với thông tin do báo chí đăng, phát, tổ chức, cá nhân phải có văn bản nêu rõ thông tin nào sai sự thật, xúc phạm uy tín tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân đã đăng phát trong tác phẩm báo chí. Ý kiến trao đổi của Sở, Ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân không được xúc phạm cơ quan báo chí, danh dự, nhân phẩm của tác giả tác phẩm báo chí và không vi phạm các quy định của pháp luật.

3. Cung cấp các tư liệu, tài liệu và các nội dung liên quan theo quy định của Nhà nước cho đoàn thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu.

4. Có quyền khiếu nại với cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí, cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí (Sở Thông tin và Truyền thông) trong trường hợp cơ quan báo chí đăng phát thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín; không đăng, phát nội dung thông tin cải chính, xin lỗi, kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, ý kiến của các Sở, Ban, ngành, địa phương hoặc cá

nhân (mà không có văn bản thông báo lý do không đăng, phát cho tổ chức, cá nhân) hoặc thực hiện việc đăng, phát không đúng quy định của pháp luật.

Chương IV **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 11. Khen thưởng.

Các cơ quan báo chí, các Sở, Ban, ngành, địa phương và cá nhân có nhiều thành tích trong việc cung cấp, đăng, phát và tiếp thu xử lý các thông tin trên báo chí, góp phần ổn định tư tưởng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 12. Xử lý vi phạm.

1. Thanh tra chuyên ngành Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về báo chí. Cơ quan báo chí, cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí và các tổ chức, cá nhân vi phạm Luật Báo chí và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Người đứng đầu Sở, Ban, ngành, địa phương hoặc cá nhân bị xử lý khi vi phạm một trong những hành vi sau:

- a. Quá thời hạn yêu cầu trả lời thông tin báo chí đăng, phát nhưng không trả lời.
- b. Trả lời thiếu nghiêm túc, thái độ tiếp thu, sửa chữa không rõ ràng.
- c. Có trả lời bằng văn bản, nhưng thực tế không sửa chữa hoặc có sửa chữa nhưng mang tính đối phó.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra định kỳ báo cáo việc thực hiện quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan hành chính, cơ quan báo chí phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Đinh Tiến Dũng

CHÍNH SÁCH

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

2. Nguyên tắc chung

3. Nội dung chính

4. Tổ chức thực hiện

CHƯƠNG V

QUY ĐỊNH KHÁC

1. Quy định chung

